

Số: /2023/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định nội dung chi và mức chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Hậu Giang

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai  
và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính  
phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê  
điều;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính  
phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động  
của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ban Chỉ huy Phòng,  
chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Hậu Giang (gọi tắt là Quỹ) và trách nhiệm triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

## 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

### **Điều 2. Tiếp nhận nguồn hỗ trợ, tài trợ đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài**

1. Các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho Quỹ bằng tiền được chuyển vào tài khoản của Quỹ tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

2. Các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho Quỹ bằng các hình thức vật chất khác, Quỹ thực hiện tiếp nhận để quản lý, theo dõi và hạch toán phản ánh vào nguồn thu của Quỹ.

3. Các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho Quỹ, Cơ quan Quản lý Quỹ thực hiện tiếp nhận để quản lý, phân phối và sử dụng theo quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ hoặc quy định của nhà tài trợ.

4. Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu xác nhận về khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp cho Quỹ, Cơ quan Quản lý Quỹ có trách nhiệm xác nhận đối với các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện bằng tiền, các hình thức vật chất khác.

### **Điều 3. Nội dung chi Quỹ**

1. Nội dung chi của Quỹ đảm bảo đáp ứng các nội dung nhiệm vụ của Quỹ được quy định tại Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP.

2. Chi phí quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ thực hiện theo khoản 3 Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP. Nội dung chi, mức chi quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ cụ thể do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

3. Các nội dung chi chưa được quy định tại Quyết định này hoặc vượt quá thẩm quyền của Giám đốc Quỹ thì Giám đốc Quỹ báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định và xem xét bổ sung vào Quyết định này.

### **Điều 4. Mức chi Quỹ**

1. Chi hỗ trợ các hoạt động ứng phó thiên tai

a) Sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm; chăm sóc y tế, thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán; tuần tra, kiểm tra phát hiện khu vực có nguy cơ xảy ra rủi ro thiên tai, sự cố công trình phòng, chống thiên tai; hỗ trợ cho lực lượng được huy động tham gia ứng phó thiên tai; hỗ trợ cho lực lượng thường trực trực ban, chỉ huy, chỉ đạo ứng phó thiên tai.

b) Các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện theo kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sau đó thống kê chi phí thực tế, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét hỗ trợ (trường hợp sử dụng nguồn Quỹ phân bổ cho cấp xã, cấp huyện). Trường hợp sử dụng nguồn Quỹ tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh thống kê nhu cầu hỗ trợ của cấp huyện, cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt hỗ trợ.

## 2. Chi cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai

a) Hỗ trợ lương thực đối với tất cả thành viên hộ gia đình thiếu đói do thiên tai: Thực hiện theo khoản 1 Điều 12 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

b) Hỗ trợ nước uống, thuốc chữa bệnh, sách vở, phương tiện học tập và các nhu cầu cấp thiết khác bị thiệt hại do thiên tai: Thực hiện theo nhu cầu thực tế, sau đó thống kê chi phí thực tế, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét hỗ trợ (trường hợp sử dụng nguồn Quỹ phân bổ cho cấp xã, cấp huyện).

c) Hỗ trợ hộ gia đình có nhà bị tốc mái do thiên tai mức hỗ trợ như sau: tùy theo tình hình thiệt hại thực tế mà địa phương đề xuất hỗ trợ phù hợp, mức hỗ trợ bằng 50% giá trị sửa chữa nhưng không quá 3.000.000 đồng/hộ.

d) Hỗ trợ tu sửa cơ sở y tế, trường học, tu sửa nhà kết hợp làm địa điểm sơ tán phòng tránh thiên tai; tháo bỏ hạng mục, vật cản gây nguy cơ rủi ro thiên tai; hỗ trợ xử lý đảm bảo giao thông thông suốt cho những đoạn tuyến giao thông đường bộ quan trọng trên địa bàn bị sụt trượt, sạt lở; hỗ trợ kinh phí tu sửa, xử lý và xây dựng khẩn cấp công trình phòng, chống thiên tai tối đa không quá 03 tỷ đồng trong tổng mức đầu tư 01 công trình.

Các địa phương, đơn vị quản lý công trình báo cáo Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cùng cấp trình Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét hỗ trợ sửa chữa theo quy trình.

đ) Hỗ trợ xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai:

Cơ quan chuyên môn địa phương xây dựng kế hoạch, phương án, dự toán xử lý vệ sinh môi trường, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt và triển khai thực hiện.

e) Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh:

Thực hiện theo Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc quy định về mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn văn bản nêu trên (nếu có).

## 3. Chi hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa

a) Hỗ trợ các hoạt động: Thông tin, truyền thông và giáo dục về phòng, chống thiên tai; lập, rà soát kế hoạch phòng, chống thiên tai và phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai; hỗ trợ sắp xếp, di chuyển dân cư ra khỏi vùng thiên tai, nguy hiểm; phổ biến, tuyên truyền, giáo dục, tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức cho các lực lượng tham gia công tác phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương và cộng đồng; diễn tập phòng, chống thiên tai ở các cấp; mua bảo hiểm rủi

ro thiên tai cho đối tượng tham gia lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã; tập huấn và duy trì hoạt động cho các đối tượng tham gia hộ đê, lực lượng quản lý đê nhân dân, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, tình nguyện viên phòng, chống thiên tai; hỗ trợ xây dựng công cụ, phần mềm, quan trắc, thông tin, dự báo, cảnh báo thiên tai tại cộng đồng.

Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã lập kế hoạch, dự toán từ đầu năm trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt (trường hợp sử dụng nguồn Quỹ phân bổ cho cấp huyện, cấp xã). Trường hợp sử dụng nguồn Quỹ tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ.

b) Hỗ trợ mua sắm, đầu tư phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai theo quy định:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sử dụng nguồn Quỹ được phân bổ để mua sắm các vật tư, thiết bị, dụng cụ thông thường: Máy cưa, dao, cuốc, xẻng, đèn pin, dây thừng, bao tải, phao cứu sinh,... phục vụ công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn.

- Đối với phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả và tìm kiếm cứu nạn do thiên tai: Các sở, ngành, địa phương đề xuất nhu cầu mua sắm, trang bị thông qua Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Việc mua sắm trang bị phương tiện, thiết bị thực hiện theo quy định về quy trình, trình tự thủ tục mua sắm tài sản hiện hành.

4. Điều tiết về Quỹ Trung ương, điều chuyển hỗ trợ các địa phương khác

Thực hiện theo quy định tại Điều 21, Điều 23 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP.

5. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Điều này được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

6. Đối với các nội dung chi tại Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP chưa được quy định chi tiết mức chi tại Quyết định này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch, phương án thực hiện kèm theo dự toán kinh phí trình cấp thẩm quyền (Ủy ban nhân dân cùng cấp) quyết định phê duyệt trên cơ sở thực tế và các quy định pháp luật hiện hành.

### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

1. Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ, Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quyết định này trong thực thi nhiệm vụ.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra hoạt động việc quản lý chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

3. Sở Tài chính kiểm tra, giám sát về tài chính của Quỹ theo chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh lập kế hoạch chi Quỹ Phòng, chống thiên tai hàng năm; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh thực hiện chế độ quản lý và sử dụng nguồn tài chính của Quỹ.

4. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tổ chức thực hiện việc chi Quỹ theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm thanh quyết toán, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chi theo quy định.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Hội đồng xem xét giải quyết và sửa đổi bổ sung để đảm bảo phù hợp.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 19 tháng 01 năm 2023.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, Trưởng ban Ban kiểm soát Quỹ, Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- VP. Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- BCĐ Quốc gia về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài chính;
- UBQG ƯP SCTT&TKCN;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN và các đoàn thể cấp huyện;
- Như Điều 7;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trương Cảnh Tuyên**